

Bản án số: 28 /2020/DS-PT
Ngày 18 tháng 6 năm 2020
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình.
Các Thẩm phán: Ông Lê Đình Nam; Ông Đặng Ng Ba.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Nga -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai:** Ông Đoàn Thanh Lương
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 35/2020/TLPT-DS ngày 24 tháng 4 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 46/2020/QĐ-PT ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T
Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiên, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L-
Chuyên viên tổ tụng Khối QL&TCTTS.
Địa chỉ: Lô A2.1, đường 30/4, phường Hoà Cường B, quận Hải Ch, TP.
Đà N

(Theo Giấy uỷ quyền số 10998/UQ-PVB ngày 02/11/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Pvccombank và Giấy uỷ quyền số 7043/UQ –PVB ngày 03/6/2019 của Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản Pvccombank). Ông Linh có mặt

2. Bị đơn: Ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng.
Cùng địa chỉ: Tổ 1, phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
Ông H vắng mặt, bà Ng có mặt

3. Người kháng cáo: Bị đơn là ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DSST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai thì nội dung vụ án như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Ltrình bày:

Tại hợp đồng cho vay số 0405/2017/HĐTD/PVB-NTH ngày 11/5/2017, khế ước nhận nợ số 0405/2017/KUNN ngày 11/5/2017, ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng có vay của Ngân hàng Tsố tiền 217.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất cho vay từ ngày 11/5/2017 đến ngày 10/5/2018 là 8,49%/năm, từ ngày 11/5/2018 lãi suất điều chỉnh 3 tháng/lần, mục đích vay là mua xe ô tô. Biện pháp bảo đảm cho hợp đồng vay là hợp đồng thế chấp số 0405/2017/HĐBĐ/PVB-NTH ngày 11/5/2017 đối với 01 xe ô tô tải hiệu Foton Thaco, biển số 81C1-125.15 theo giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên bà Nguyễn Thị Ng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng cho vay đã ký với Ngân hàng. Tính đến ngày 29/8/2019, bà Ng và ông H đã trả được 48.307.373 đồng tiền gốc và 20.855.088 đồng tiền lãi. Do đó, ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Ng ông H phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 13/3/2020 là 213.232.532 đồng, trong đó nợ gốc là 168.692.627 đồng, nợ lãi là 44.539.905 đồng. Đồng thời ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải hiệu Foton Thaco đứng tên bà Nguyễn Thị Ng để thanh toán nợ cho Ngân hàng

Bị đơn ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng trình bày:

Ông bà thừa nhận có vay và còn nợ số tiền trên của Ngân hàng theo như hợp đồng cho vay đã ký kết. Tuy nhiên, tài sản thế chấp là xe ô tô tải biển số 81C1-125.15 đã bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 620/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai. Hợp đồng vay tiền trong thời hạn 05 năm, nhưng vì lý do khách quan nên ông bà đã vi phạm hợp đồng. Ông bà đề nghị xem xét lại tiền lãi và xin tiếp tục trả tiền gốc, tiền lãi theo nội dung hợp đồng đã ký kết với số tiền khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam

Buộc ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Tsố tiền còn nợ tính đến ngày 13/3/2020 tổng cộng là 213.232.532, trong đó nợ gốc là 168.692.627 đồng, nợ lãi là 44.539.905 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 14/3/2020 cho đến khi trả nợ xong, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

Không chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu

Foton Thaco màu trắng, số khung 00EHC030037, số máy 3ZLQ1G056646, biển số 81C1-12515 đứng tên bà Nguyễn Thị Ng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0405/2017/HĐBĐ/PVB-NTH ngày 11/5/2017.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng theo như hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo của các đương sự, thông báo quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án và thời hiệu thi hành án.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, bị đơn là ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng có kháng cáo đề nghị được trả nợ cho Ngân hàng theo định kì hàng tháng, mỗi tháng là 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa có ý kiến:
Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng; các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật;

Đơn kháng cáo của bị đơn trong thời hạn và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên hợp lệ;

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hợp đồng cho vay số 0405/2017/HĐTD/PVB-NTH ngày 11/5/2017, kèm khế ước nhận nợ số 0405/2017/KUNN ngày 11/5/2017 được xác lập giữa Ngân hàng Tvorii ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật và bên vay là ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng đã nhận toàn bộ số tiền vay. Vì vậy, hợp đồng cho vay có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả nợ gốc và lãi theo kỳ hạn. Vì vậy phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải trả số tiền nợ gốc hiện còn và tiền lãi theo lãi suất hai bên thỏa thuận. Quá trình tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm, bị đơn là ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng đều thừa nhận số tiền nợ như ngân hàng yêu cầu trả. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải trả số nợ gốc, lãi như bản án sơ thẩm đã tuyên án là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng về việc xin được trả nợ cho ngân hàng theo định kì hàng tháng là 5.000.000 đồng vì cho rằng

theo hợp đồng tín dụng đã thỏa thuận giữa hai bên thì ông, bà trả gốc và lãi theo định kỳ hàng tháng và tài sản để bảo đảm cho khoản vay của ông bà đối với ngân hàng là xe ô tô tải hiện đã bị tịch thu, dẫn đến việc ông bà mất nguồn thu nhập, không có kinh tế trả nợ cho ngân hàng, thấy rằng: tại hợp đồng cho vay giữa hai bên có quy định ông H và bà Ng phải trả nợ vay trong vòng 60 tháng, mỗi tháng trả 3.620.000 đồng tiền gốc và lãi phát sinh, tuy nhiên ông H, bà Ng vi phạm thỏa thuận này, kể từ ngày vay 11/5/2017 cho đến ngày 29/8/2019 ông, bà mới chỉ trả được 48.307.373 đồng gốc và tiền lãi là 20.855.088 đồng, do vậy nguyên đơn có quyền khởi kiện để thu hồi nợ trước hạn theo đúng thỏa thuận của hai bên tại hợp đồng cho vay. Còn việc khi thực hiện hợp đồng vay với ngân hàng, ông H, bà Ng có thể chấp tài sản là 01 xe ô tô tải, tuy nhiên đã bị tịch thu do hành vi vi phạm hành chính về vận chuyển lâm sản trái phép. Tài sản thế chấp bảo đảm cho hợp đồng vay do hành vi vi phạm của ông H và bà Ng gây nên không còn, và nguyên nhân tài sản không còn như ông bà trình bày không được xem là sự kiện bất khả kháng để xem xét cho kháng cáo xin được trả nợ dần của ông H và bà Ng; tại phiên tòa phúc thẩm yêu cầu được trả nợ dần của ông H, bà Ng không được phía nguyên đơn chấp nhận nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông H và bà Ng

Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã An Kh, tỉnh Gia Lai:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam

Buộc ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Tsố tiền còn nợ tính đến ngày 13/3/2020 tổng cộng là 213.232.532, trong đó nợ gốc là 168.692.627 đồng, nợ lãi là 44.539.905 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 14/3/2020 cho đến khi trả nợ xong, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

Không chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Foton Thaco màu trắng, số khung 00EHC030037, số máy 3ZLQ1G056646, biển số 81C1-12515 đứng tên bà Nguyễn Thị Ng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0405/2017/HĐBĐ/PVB-NTH ngày 11/5/2017.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng

theo như hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0004321 ngày 07-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Kh, tỉnh Gia Lai. Ông H, bà Ng đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND thị xã An Kh;
- Chi cục THADS thị xã An Kh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa DS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Bình

**TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN
NAM**

TỈNH GIA LAI

COÅNG HOAØ XAÕ HOÃI CHUÛ NGHÓA VIỆT

Ñoäc lääp - Töï do - Haïnh phuøc

BIEÂN BAÛN NGHÒ AÙN
TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN TÆNH GIA LAI
Vòuì Hoài ñoàng xeùt xòu phúc thaãm goàm coù:

Vào hồi giờ phút ngày 18 tháng 6 năm 2020
Tại Hội trường xét xử C – Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai
Với hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Đặng Ng Ba
Ông Lê Đình Nam

Tiến hành nghị án vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 35/2020/TLPT-DS ngày 24 tháng 4 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, p.Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L-
Chuyên viên tổ tụng Khối QL&TCTTS.

Địa chỉ: Lô A2.1, đường 30/4, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

(Theo Giấy uỷ quyền số 10998/UQ-PVB ngày 02/11/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Pvccombank và Giấy uỷ quyền số 7043/UQ –PVB ngày 03/6/2019 của Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản Pvccombank).

2. Bị đơn: Ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng.

Cùng địa chỉ: Tổ 1, phường An Tân, thị xã An Kh, tỉnh Gia Lai.

Caên coù vaøo caùc taøi lieäu vaø chöùng coù ñoõ ñoõic xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

** Ý kiến của Thẩm phán thứ nhất:*

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là ông Lê Đình H và bà Nguyễn Thị Ng. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã An Kh, tỉnh Gia Lai như sau:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam

Buộc ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Tsố tiền còn nợ tính đến ngày 13/3/2020 tổng cộng là 213.232.532, trong đó nợ gốc là 168.692.627 đồng, nợ lãi là 44.539.905 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ

ngày 14/3/2020 cho đến khi trả nợ xong, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

Không chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Foton Thaco màu trắng, số khung 00EHC030037, số máy 3ZLQ1G056646, biển số 81C1-12515 đứng tên bà Nguyễn Thị Ng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0405/2017/HĐBĐ/PVB-NTH ngày 11/5/2017.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng theo như hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông Lê Đình H, bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0004321 ngày 07-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Kh, tỉnh Gia Lai. Ông H, bà Ng đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

** Ý kiến của Thẩm phán thứ hai và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đồng ý với ý kiến nêu trên của thẩm phán thứ nhất*

Biểu quyết 3/3 thành viên đồng ý; không đồng ý: không

Cauc̣ thaønh vieân Hoäi ñoàng xeùt xöu ñaõ thoâng qua bieân baùn vaø nhaát trí kỳu teân./.

Cauc̣ Thaøm phán

Thaøm phaùn - Chuû toạ phiêñ toạø

